

Đề bài

Phân tích những cảm nhận về đất nước của Nguyễn Khoa Điềm trong đoạn thơ

Đất Nước

(trích trong trường ca Mặt đường khát vọng) để từ đó thấy được quan niệm, một tư tưởng của tác giả về đất nước:

*Đất Nước này là Đất Nước của
Nhân dân
Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước
của ca dao, thần thoại*

Bài làm

Đầu năm 1971, đang công tác trong thành ủy Huế, Nguyễn Khoa Điềm được mời tham gia trại sáng tác tổ chức ở đất bạn Lào. Nhà thơ rất thích nhạc giao hưởng ấy tâm sự: *Tôi nghĩ tôi sẽ viết một bản giao hưởng bằng ngôn ngữ.* Và trường ca *Mặt đường khát vọng* đã ra đời. Trường ca gồm chín chương. Đoạn thơ *Đất Nước* trích từ phần đầu của chương V có tên là *Đất Nước*. Trong thơ kháng chiến chống Mỹ đất nước là chủ đề bao trùm. Các thế hệ trước nhiều người viết rất hay về đề tài đất nước, cho nên Nguyễn Khoa Điềm tìm cách thể hiện mới, chọn chất liệu từ đời sống dân gian để thấy rằng đất nước là ý niệm thiêng liêng, nhưng cũng thật gần gũi và giản dị. Bằng thể loại trữ tình chính luận, Nguyễn Khoa Điềm đã đưa ra một cách cảm nhận, một định nghĩa về đất nước để từ đó rút ra một quan niệm về đất nước. Bao trùm là tư tưởng, quan niệm:

Đất Nước này là Đất Nước của Nhân dân

Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước của ca dao, thần thoại

Trước hết, tác giả cảm nhận đất nước qua những hình ảnh bình dị, cụ thể, gần gũi:

Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi

Đất Nước có trong những cái ngày xưa, ngày xưa... mẹ thường hay kể

Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn

Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc

Tóc mẹ thì bới sau đầu

Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn

Cái kèo, cái cột thành tên

Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng

Đất Nước có từ ngày đó

Từ những hình ảnh bình dị, cụ thể: miếng trầu bà ăn, mảnh đất trồng tre đánh giặc, cái kèo, cái cột, ngôi nhà ta ở, hạt gạo một nắng hai sương ta ăn..., tác giả muốn nói rằng đất nước không ở đâu xa mà rất gần gũi, thân thiết, gắn bó trong đời sống của mỗi gia đình hàng ngày và từ bao đời nay. Và mỗi đứa trẻ lớn lên trong không gian cụ thể ấy sẽ được bà, cha mẹ truyền cho ý niệm về đất nước thông qua những câu chuyện huyền thoại cổ tích, dần dần khái niệm về đất nước sẽ hình thành trong tâm hồn mỗi con người, đến khi lớn lên đứa bé sẽ nhận thức được đất nước. Những hình ảnh này còn gợi liên tưởng, mở ra đời sống của dân tộc, theo chiều dài thời gian qua hàng ngàn năm dựng nước, giữ nước. Trong quá trình lịch sử hình thành và lớn lên đất nước đã được nhân dân xây dựng nền văn minh nông nghiệp lúa nước với phong tục tập quán riêng: ăn trầu, bới tóc... và hình thành tâm hồn tính cách riêng: thủy chung trong tình yêu, cần cù trong lao động... Nhân dân cũng xây dựng truyền thống yêu nước anh hùng chống giặc ngoại xâm:

trồng tre đánh giặc... Đất nước được nhân dân xây dựng sáng tạo từ buổi đầu, lại gắn bó với đời sống vật chất và trong tâm thức của nhân dân từ xa xưa đến nay, nên đất nước này là của nhân dân.

Đoạn thơ *Đất Nước* có giọng điệu tâm tình, sự liên tưởng phóng túng nhưng tập trung thể hiện cách cảm nhận về đất nước của tác giả theo chiều bình diện rất rõ ràng.

Tác giả tiếp tục cảm nhận đất nước ở chiều rộng không gian, địa lí, lãnh thổ. Đó là một không gian cụ thể, thân thiết đầy đủ dấu yêu đối với mỗi con người:

Đất là nơi anh đến trường

Nước là nơi em tắm

Đất Nước là nơi em đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm

Con đường đến trường, bến sông, nơi lứa đôi yêu nhau hò hẹn, tương tự gọi ra không gian, khung cảnh cụ thể, thân quen gần gũi nhưng không kém phần đẹp đẽ thơ mộng. Đó là không gian sinh tồn của cộng đồng qua bao nhiêu thế hệ. Đất nước luôn gắn bó với anh và em trong suốt cuộc đời. Khi lớn lên nhiều mảnh đất trở thành kỉ niệm. Do đó, đất nước gắn bó trong chiều sâu của tâm hồn. Đất nước sẽ mở rộng ra và lớn lên mãi theo mỗi cuộc đời, lúc đầu là ngôi nhà, rồi con đường, bến sông và xa hơn nữa là không gian rộng lớn với núi sông, rừng, biển:

Đất là nơi con chim phượng hoàng bay về hòn núi bạc

Nước là nơi con cá ngư ông móng nước biển khơi

Hai câu thơ mượn lời dân ca Bình Trị Thiên đã mở ra một không gian đẹp thơ mộng, bát ngát tráng lệ, huy hoàng; vừa thân quen, cụ thể vừa lãng mạn bay bổng như trong huyền thoại. Viết về phong cảnh non sông gấm vóc, giàu có ấy, nhà thơ đã bộc lộ tình yêu đất nước say đắm.

Tư tưởng đất nước của nhân dân đã giúp tác giả có những cảm nhận mới mẻ về danh thắng của đất nước:

Những người vợ nhớ chồng còn góp cho Đất Nước những núi Vọng Phu

Cặp vợ chồng yêu nhau góp nên hòn Trống Mái

Gót ngựa của Thánh Gióng đi qua còn trăm ao đầm để lại

Chín mươi chín con voi góp mình dựng đất tổ Hùng Vương

Những con rồng nằm im góp dòng sông xanh thẳm

Người học trò nghèo góp cho Đất Nước mình núi Bút non Nghiên

Con cóc, con gà quê hương cùng góp cho Hạ Long thành thắng cảnh

Những cảnh quan kì thú này gắn liền với đời sống dân tộc, những gương mặt dựng nước, giữ nước đi qua không gian, thời gian đều để lại tính cách, tâm hồn, lối sống hay ước vọng trong cảnh quan đất nước. Và khi nhân dân khoác cho cảnh quan lớp áo huyền thoại bằng những câu chuyện dân gian thì nó càng thêm kì thú, hấp dẫn và giàu ý nghĩa. Cảnh quan tự nhiên vô tri

bồng nhiên mang hồn người: thể hiện lối sống, tâm hồn, tính cách dân tộc (thủy chung, hiếu học...). Những kì quan thắng cảnh của non sông đều mang dấu ấn văn hóa đất nước, là khám phá mới mẻ về mặt địa lí của Nguyễn Khoa Điềm xuất phát từ cái nhìn địa lí – văn hóa.

Khi ra đi về chôn vùi hăng con người đã đóng góp ít nhiều công lao cho đất nước, hóa thân tô điểm cho vẻ đẹp của non sông, nên tên làng, tên núi, tên sông, tên địa phương là tên những con người bình dị: Ông Đốc, Ông Trang, Bà Đen, Bà Điểm. Từ đó, ý thơ nâng lên thành khái quát:

*Và ở đâu trên khắp ruộng đồng gò bãi
Chẳng mang một dáng hình, một ao ước, một lối sống ông cha
Ôi Đất Nước sau bốn nghìn năm đi đâu ta cũng thấy
Những cuộc đời đã hóa núi sông ta...*

Nhân dân hóa thân, đem công sức, trí tuệ tô điểm làm đẹp cảnh quan đất nước. Không gian đất nước là nơi đoàn tụ sinh tồn của cộng đồng, và gắn bó với mỗi tâm hồn; địa dư đất nước lại mang tên nhân dân nên đất nước này là của nhân dân.

Đất nước còn được cảm nhận theo chiều dài thời gian – lịch sử: Đất nước tồn tại cỗi sâu thẳm, xa mờ trong quá khứ, từ thời Lạc Long Quân, Âu Cơ:

*Đất là nơi chim về
Nước là nơi rồng ở
Lạc Long Quân và Âu Cơ
Đẻ ra đồng bào ta trong bọc trứng*

Đất nước ta trải qua bốn nghìn năm lịch sử cho đến thời điểm ngày nay nhân dân anh hùng đang đánh Mỹ. Mấy ngàn năm lịch sử đất nước được chuyển giao qua các thế hệ. Các thế hệ vừa gánh vác nhiệm vụ lịch sử, có trách nhiệm với tổ tiên, tôn kính tổ tiên; vừa có trách nhiệm với tương lai con cháu:

*Những ai đã khuất
Những ai bây giờ
Yêu nhau và sinh con đẻ cái
Gánh vác phần người đi trước để lại
Dặn dò con cháu chuyện mai sau
Hàng năm ăn đâu làm đâu
Cũng biết cúi đầu nhớ ngày giỗ Tổ*

Khi nhận thức về lịch sử đất nước tác giả không đưa ra những dữ liệu, sự kiện lịch sử chính hay lần lượt các triều đại phong kiến mà là những hình ảnh cụ thể trong đời sống gia đình nhưng mở ra được chiều dài lịch sử, từ thời cổ xưa như: miếng trầu, cây tre, hạt gạo. Chúng tỏ đất nước gắn bó

trong đời sống mỗi gia đình và lịch sử trường tồn trong dòng chảy tâm thức của nhân dân được nhân dân ghi nhớ qua những câu chuyện huyền thoại, cổ tích *Trầu cau, Thánh Gióng*:

*Đất Nước có trong những cái ngày xưa, ngày xưa... mẹ thường hay kể
Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn*

Và đất nước cũng lớn lên, trưởng thành qua các cuộc chiến đấu chống giặc ngoại xâm:

Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc

Lịch sử được nhân dân ghi nhớ lưu truyền qua bao thế hệ, vì đó là lịch sử của nhân dân nên đất nước này là của nhân dân.

Khi nhắc đến lịch sử tác giả không nhắc đến các anh hùng trong sử sách mà chỉ nhắc đến con người bình dị thuộc các thế hệ của bốn ngàn năm:

*Có biết bao người con gái, con trai
Trong bốn nghìn lớp người giống ta lứa tuổi
Họ đã sống và chết
Giản dị và bình tâm
Không ai nhớ mà đặt tên
Nhưng họ đã làm ra Đất Nước*

Họ là quần chúng nhân dân qua nhiều thế hệ đã làm nên lịch sử. Tác giả đã tâm sự rằng: *Đất nước với các nhà thơ khác là của huyền thoại của những anh hùng, nhưng với tôi là của những con người vô danh, của nhân dân*:

*Họ là những anh hùng không tên tuổi
Sống âm thầm trong bóng tối mênh mông
Không bao giờ được hưởng ánh quang vinh
Nhưng can đảm và tận tình giúp nước*

Họ đã tạo dựng ra đất nước, sáng tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho đất nước:

*Họ giữ và truyền cho ta hạt lúa ta trồng
Họ truyền lửa qua mỗi nhà từ hòn than qua con cúi
Họ truyền giọng điệu mình cho con tập nói*

Như vậy, lịch sử đất nước do nhân dân sáng tạo, xây dựng và trường tồn trong đời sống nhân dân nên mạch thơ dẫn tới tư tưởng trung tâm:

...Đất Nước này là Đất Nước của Nhân dân

Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước của ca dao, thần thoại

Và nhân dân còn sáng tạo ra nên văn hóa, văn hiến lâu đời, điều này chi phối cách cảm nhận của tác giả về chiều sâu, bề dày văn hóa phong tục của đất nước, lối sống tâm hồn, tính cách của dân tộc. Đất nước đã có những

phong tục, tập quán lâu đời như ăn trầu, thờ cúng tổ tiên: giỗ Tổ Hùng Vương, nên văn minh nông nghiệp lúa nước, kiến trúc nhà cửa, cách ăn mặc... Dân tộc ta theo chiều dài thời gian đã hình thành tính cách, tâm hồn nổi bật. Rất chăm chỉ cần cù trong lao động:

*Khi có giặc người con trai ra trận
Người con gái trở về nuôi cái cùng con
Ngày giặc đến nhà thì đàn bà cũng đánh
...Biết trồng tre đợi ngày thành gậy
Đi trả thù mà không sợ dài lâu*

Trong quan hệ tình cảm thì thủy chung sâu nặng:

Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn

Đó là vẻ đẹp tâm hồn, tính cách cơ bản của dân tộc Việt Nam được hình thành qua bề dày lịch sử, là sản phẩm cao quý của nền văn hóa, văn minh tinh thần.

Đặc biệt, đoạn thơ có cách thể hiện độc đáo, ngôn ngữ thơ, chất liệu thơ được vay mượn từ văn hóa dân gian như thần thoại, cổ tích, ca dao, tục ngữ. Chất liệu này mở ra sự liên tưởng, đưa người đọc vào thế giới nghệ thuật riêng của ca dao, cổ tích vừa quen thuộc vừa bay bổng, và hình thức này tự minh chứng cho một đất nước có truyền thống văn hóa phong phú, nền văn hóa lâu đời do nhân dân xây dựng. Từ đó tác giả đưa ra kết luận:

Đất Nước của Nhân dân, Đất nước của ca dao, thần thoại

Câu thơ có hai vế song song, vế sau nhấn mạnh đặc điểm của đất nước và bổ sung ý nghĩa cho vế trước.

Đoạn thơ còn thể hiện sự cảm nhận mới mẻ về đất nước: tác giả chia thành hai thành từ *Đất* và *Nước* riêng ra để cảm nhận đất nước một cách cụ thể và sâu sắc. Ở thời điểm xưa:

*Đất là nơi Chim về
Nước là nơi Rồng ở*

Ở thời điểm này:

*Đất là nơi anh đến trường
Nước là nơi em tắm*

Chỉ có khái niệm này của tiếng Việt mới cho phép tư duy nghệ thuật chia tách để nhấn mạnh. Đó chính là điểm mới mẻ trong việc cảm nhận đất nước và tạo được hiệu quả thẩm mỹ cao.

Tác giả còn suy ngẫm những điều mới mẻ về quan hệ giữa đất nước với mỗi cá nhân. Ở phần cảnh quan địa lí, tác giả đã thấy con người hóa thân vào đất nước thì ngược lại đất nước cũng kết tinh hóa thân trong mỗi con người. Mỗi con người đều có một phần của đất nước.

Trong anh và em hôm nay

Có một phần Đất Nước

Mỗi cá nhân do cha mẹ sinh thành, nhưng trưởng thành, lớn lên để có được một cuộc đời là nhờ đất nước. Đất nước nuôi dưỡng tâm hồn, cho ta nguồn sống. Vì thế đất nước và con người gắn bó thật thiêng liêng:

Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình

Phải biết gắn bó và san sẻ

Phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở

Để làm nên Đất Nước muôn đời

Cách cảm nhận này góp phần soi sáng tư tưởng đất nước của nhân dân không gian và thời gian. Từ cái nhìn hữu hình đến vô hình, từ hình ảnh cụ thể đến bao quát, những cái hằng ngày và cái vĩnh hằng, hôm nay và quá khứ xa xưa. Nhưng thống nhất và tập trung ở ba phương diện cơ bản: là thời gian lịch sử, không gian địa lí, đời sống văn hóa phong tục và trường tồn trong đời sống mỗi cá nhân và cả cộng đồng. Ở bình diện nào tác giả cũng thấy đất nước này là do nhân dân thuộc bao thế hệ sáng tạo và xây dựng nên, một đất nước đậm đà bản sắc văn hóa dân gian nên tác giả đã đi đến khẳng định.

...Đất Nước này là Đất Nước của Nhân dân

Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước của ca dao, thần thoại

Nói cách khác tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân* là hệ quy chiếu, nó chi phối mọi hướng cảm nhận suy ngẫm của tác giả về đất nước.

Tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân* đã được manh nha từ thuở xa xưa và được các nhà văn có tư tưởng lớn thể hiện như Nguyễn Trãi, Nguyễn Đình Chiểu, Phan Bội Châu. Nhưng đến văn học hiện đại được soi sáng bởi tư tưởng Mác – Lênin, bằng thực tế cuộc đấu tranh của nhân dân, bằng sự trải nghiệm của chính nhà thơ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ thì việc nhận thức tư tưởng này mới có chiều sâu và những điều mới mẻ.

Thành công nghệ thuật của đoạn thơ là Nguyễn Khoa Điềm đã tạo ra một không gian nghệ thuật riêng đưa ta vào thế giới gần gũi, mỹ lệ, giàu sức bay bổng của ca dao truyền thuyết, văn hóa dân gian. Đây là điểm đặc sắc của hình thức nghệ thuật thống nhất với nội dung tư tưởng.